TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 36 /2018/ HNGĐ - ST Ngày 19/6/2018 "V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Nhâm.

2. Ông Bùi Quốc Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tô Thị Thịnh – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 141/2018/TLST-HNGĐ ngày 29/3/2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K.

Địa chỉ cư trú: Tổ S, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H.

Địa chỉ cư trú: Tổ S, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (chị H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2018, tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Văn K trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn vào ngày 14/02/2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại tổ S, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc nhưng đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi mắng, chửi bới, xúc phạm nhau. Anh và chị H đã sống ly thân từ cuối năm 2015 cho đến nay, trong thời gian sống ly thân, hai người không tìm

cách hàn gắn tình cảm. Mâu thuẫn vợ chồng cũng được gia đình hai bên động viên, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh xác định tình cảm dành cho chị H không còn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên anh đề nghị được ly hôn chị H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung là Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/12/2011 và Nguyễn Nam K, sinh ngày 25/3/2014. Vợ chồng ly hôn anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Duy K và để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Nam K đến tuổi trưởng thành, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh K xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai, bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Nguyễn Văn K đúng như nội dung anh K đã trình bày. Mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu xảy ra từ năm 2015, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi, xúc phạm nhau, làm cho cuộc sống căng thẳng. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2015, không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay anh K có đơn xin ly hôn, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị cũng đồng ý.

Về con chung: Chị H cũng xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/12/2011 và Nguyễn Nam K, sinh ngày 25/3/2014. Khi ly hôn chị nhận trực tiếp nuôi con Nguyễn Nam K, để anh K trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Duy K đến tuổi trưởng thành, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H cũng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/6/2018, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

1] Về tố tụng: Thủ tục thụ lý, thẩm quyền giải quyết đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn K và việc tiến hành các thủ tục tố tụng khác Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H về chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung của vợ chồng sau khi kết hôn diễn ra bình thường. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống thì phát sinh mẫu thuẫn, dẫn đến cuối năm 2015 hai người đã sống ly thân và không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được thông báo về phiên họp, phiên hòa giải và việc Tòa án

đưa vụ án ra xét xử nhưng chị H đều xin vắng mặt, điều đó thể hiện chị H không còn mong muốn vợ chồng trở về đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình.

Từ đó xác định: Hai người không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh Nguyễn Văn K được ly hôn chị Nguyễn Thị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3] Về con chung: Các đương sự đều xác định có hai con chung là Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/12/2011 và Nguyễn Nam K, sinh ngày 25/3/2014. Anh K nhận trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Duy K, chị H nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nam K đến tuổi trưởng thành.

Do đó, cần căn cứ quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình để giao cháu Nguyễn Duy K cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Nam K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chưa thành niên, nếu xét thấy người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện hoặc lợi ích của con chưa thành niên không được đảm bảo thì căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, các đương sự hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn K là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/12/2011 cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); Giao con Nguyễn Nam K, sinh ngày 25/3/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh K và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh K, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Anh K và chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn K phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0003173 ngày 29/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Anh K đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Khắc Tuyn